

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày : 25/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hữu Phước

2. Ông Lê Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Văn M; sinh năm 1990 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp A, Xã E, Huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (thuê trọ): Căn hộ A7.21 Chung cư X, số 5B Đường B, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn C, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: Không có;

Nhân thân:

- Ngày 14/12/2007, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “cướp giật tài sản” (bản án số 256/2007/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2009

- Ngày 22/9/2015, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội “cướp giật tài sản” (bản án số 258/2015/HSST);

Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Ngày 21/10/2021. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Lâm Văn M đón taxi từ Chung cư X, địa chỉ số 5B Đường B, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đến đường Đường D, khu vực Công viên Y, Quận I để mua ốp lưng và màn hình điện thoại di động. Khi đến trước cổng Công viên Y, M xuống xe vô tình gặp 01 người bạn tên T (không rõ lai lịch), do biết T trước đây có bán ma túy, M hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá để sử dụng, T đồng ý lấy từ trong người ra 01 gói nylon đựng tinh thể không màu (ma túy đá) đưa cho M cất vào túi quần phía bên phải rồi đón taxi về lại Chung cư X. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến cổng số 2 Chung cư X, M xuống xe đi bộ một đoạn thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện M có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra bắt quả tang đang cất giấu trong túi quần phía trước bên phải của M có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Quá trình điều tra, Lâm Văn M khai nhận hành vi cất giấu ma túy mục đích để sử dụng như nêu trên. M không biết lai lịch người bạn đã bán ma túy cho M. Kiểm tra ma túy tại trạm y tế Phường 02, Quận G, kết quả M dương tính với ma túy đá.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Kết luận giám định số 5737/KLGD ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9791 gam (chín phẩy chín bảy chín một gam), loại Methamphetamine;

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có 03 mắt camera;

- 01 cân điện tử; 02 bình hút có gắn nổ thủy tinh.

(Tất cả đã nhập kho vật chứng)

- 01 khẩu súng ngắn theo Kết luận giám định số 5907/KLGD-TT ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận là loại súng tự chế bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm, cỡ nòng 6mm, súng còn sử dụng được, bắn được đạn nổ, không xác định được nguồn gốc, xuất xứ. Căn cứ Khoản 6 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018) thì khẩu súng ngắn tự chế gửi giám định nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thể thao.

- 12 viên đạn theo Kết luận giám định số 5907/KLGD-TT ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm. Căn cứ khoản 5 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018) thì 12 (mười hai) viên đạn gửi giám định nêu trên thuộc nhóm vũ khí thể thao.

Ngày 04/01/2022, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình ban hành Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt hành chính đối với Lâm Văn M về hành vi “tàng trữ vũ khí thể thao” hình thức: Phạt tiền số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng (bị cáo đã nộp phạt đủ); hình thức phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm hành chính gồm 01 khẩu súng ngắn và 12 viên đạn. Tang vật vi phạm hành chính giao cho Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công quận Tân Bình để tịch thu, tiêu hủy theo thẩm quyền (Biên bản bàn giao ngày 25/01/2022).

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 21 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lâm Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lâm Văn M, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Văn M đã có hành vi cất giấu 9,9791 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền

quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Bị cáo có nhân thân xấu, dù đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tái nghiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc, ghi số 5737/21 là tang vật ma túy còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Huawei, bị vỡ màn hình thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Iphone (có 03 mắt camera, không có số IMEI bên ngoài thân máy). Bị cáo khai điện thoại mượn của bạn gái tên Phan Thị Mai T1, quê ở Vĩnh Long (không rõ địa chỉ nhà, lai lịch) vào tối ngày 21/10/2021 để sử dụng do điện thoại của M bị hư. Khi mượn, điện thoại không có sim, không có thông tin, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy điện thoại trên có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 02 bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Lâm Văn M. Hội đồng xét xử xét thấy vật trên liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử là dụng cụ làm bánh của bạn gái Lâm Văn M. Do không xác định được lai lịch, nhân thân của bạn gái bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Lâm Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Lâm Văn M 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2021.

[2] Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc, ghi số 5737/21 (tang vật ma túy còn lại sau giám định), 02 bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử .

Trả lại cho bị cáo Lâm Văn M: 01 điện thoại hiệu Huawei, bị vỡ màn hình.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 điện thoại hiệu Iphone (có 03 mắt camera, không có số IMEI bên ngoài thân máy) trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 161/PNK ngày 10/12/2021 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Trần Thị Hồng Út